



Mẫu biểu số 56.1

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NSNN QUÝ III NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 1873/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Dầu Tiếng)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện		So sánh (%)	
			Quý III	Lũy kế	Dự toán	Cùng kỳ
A	B	1	2	3	4=3/1	5
	TỔNG CHI NSDP					
A	CHI CÂN ĐỐI NSDP	469.239.166.800	153.323.850.466	327.610.269.629	69,82%	
I	Chi đầu tư phát triển	5.784.000.000	59.068.619.009	62.282.218.139		
1	Chi đầu tư phát triển theo ngành, lĩnh vực	5.784.000.000	59.068.619.009	62.282.218.139	1076,80%	
2	Chi chương trình mục tiêu quốc gia					
II	Chi trả nợ lãi					
III	Chi thường xuyên	450.935.166.800	94.255.231.457	265.328.051.490	58,84%	
	Trong đó:					
	- Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề	216.061.000.000	47.661.897.932	119.365.659.409	55,25%	
	- Chi khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					
IV	Chi cho vay					
V	Chi viện trợ					
VI	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính					
VII	Dự phòng ngân sách nhà nước	12.520.000.000				
VIII	Chi CCTL, tính gián biên chế					
IX	Các nhiệm vụ chi khác					
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NSTW CHO NSDP					
1	Chi đầu tư thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án					
2	Chi thường xuyên thực hiện các chế độ, chính sách					
3	Chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia					